

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HƯƠNG TRÀ
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**
Số: 15 /2019/QĐST-DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Hương Trà, ngày 27 tháng 9 năm 2019.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 9 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 34/2019/TLST-DS ngày 14 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Trần Xuân O, sinh năm 1972 và bà Phạm Thị Nguyên K, sinh năm 1975.

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố G, phường H, thị xã H, tỉnh T.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1953.

Địa chỉ: Tổ dân phố G, phường H, thị xã H, tỉnh T.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về số tiền nợ gốc: Bà Nguyễn Thị T phải trả cho vợ chồng ông Trần Xuân O và bà Phạm Thị Nguyên K số tiền 28.500.000đồng (Hai mươi tám triệu năm trăm nghìn đồng).

- Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không chịu thi hành các khoản tiền nói trên thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu một khoản lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

- Về án phí tranh chấp dân sự

Do các bên thỏa thuận được với nhau về việc giả quyết vụ án trước khi xét xử nên án phí là $(28.500.000đ \times 5\%) / 2 = 712.500$ đồng. Các bên thỏa thuận bà Tích phải chịu toàn bộ án phí.

Xét bà Nguyễn Thị T là người cao tuổi (sinh năm 1953) có đơn xin miễn toàn bộ án phí được UBND phường Hương Văn xác nhận. Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bà T được miễn toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho ông Trần Xuân O và bà Phạm Thị Nguyên K số tiền số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 712.000đồng (bảy trăm mười hai nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 007292 ngày 14/8/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Hương Trà.

3. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và điều 7a, 7b sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật sửa đổi bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND Tx. Hương Trà;
- Chi cục THADS Tx. Hương Trà;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Văn Minh